



Số tham chiếu ARN:

Số hợp đồng <LoanAgreement>

Ngày: <_____>

Bên Vay đề nghị và SVFC đồng ý cấp cho Bên Vay một Khoản Vay như sau:

- Số Tiền Cho Vay: <xxx.xxx.xxx> đồng – Bằng chữ: <in word> đồng.
- Số Tiền Thanh Toán Hàng Tháng theo phương thức nợ gốc và lãi (trừ kỳ thứ 1 và kỳ thứ n-1): [xuất tự động] được trả vào ngày <due> hàng tháng theo Lịch Trả Nợ hoặc theo một ngày khác do SVFC gửi cho Bên Vay. Ngày Thanh Toán Đầu Tiên (kỳ thứ 1), Số Tiền Thanh Toán Đầu Tiên (kỳ thứ 1) và Số Tiền Thanh Toán Cuối Cùng (kỳ thứ n) quy định tại Lịch Trả Nợ.
- Số Kỳ thanh toán nợ gốc và lãi của Khoản Vay: <n> kỳ
- Mục đích vay: [xuất tự động]
- Lãi Suất: <int. rate>%/năm cố định trong suốt Thời Hạn Vay (tính từ ngày tiếp theo của Ngày Giải Ngân và kết thúc tại thời điểm Bên Vay trả hết nợ gốc và lãi tiền vay theo Lịch Trả Nợ đính kèm hoặc tại thời điểm Bên Vay hoàn tất toàn bộ nghĩa vụ thanh toán Khoản Vay, tùy thuộc điều kiện nào đến trước). Phương thức cho vay: từng lần. Loại hình: Vay tín chấp (không có tài sản đảm bảo).
- Bên Vay có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hiểu và đồng ý rằng Hợp Đồng Cho Vay này cùng với Lịch Trả Nợ, Cam Kết Nhận Khoản Vay và Yêu Cầu Giải Ngân, Bản Điều Khoản Cơ Bản, các tài liệu do SVFC ban hành (được cung cấp bản dự thảo, được tư vấn, giải thích chính xác, đầy đủ, trung thực nội dung, đã đọc toàn bộ, đã hiểu) là bộ phận cấu thành không thể tách rời của Hợp Đồng Cho Vay, ràng buộc nghĩa vụ của Bên Vay đối với SVFC.
- Bên Vay đồng ý Hợp Đồng Cho Vay này: (i) có hay không có con dấu công ty của SVFC; (ii) do Bên Vay ký dưới đây hay ký trên thiết bị điện tử; (iii) do SVFC và/hoặc Bên Vay ký bằng chữ ký điện tử (e-Signature) đều có giá trị pháp lý như nhau và được lập thành hai (2) bản bằng tiếng Việt, mỗi Bên giữ 01 (một) bản (nếu Bên Vay không cung cấp địa chỉ email) hoặc một (1) bản bằng tiếng Việt do SVFC giữ và gửi bản scan qua email (nếu Bên Vay cung cấp địa chỉ email).

BÊN CHO VAY

CÔNG TY TÀI CHÍNH TNHH MỘT THÀNH VIÊN SHINHAN VIỆT NAM (SVFC)

Tầng 23, Trung tâm Thương mại Sài Gòn,
37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Mã số DN và mã số thuế: 0304946247

Họ tên:

Chức vụ:

BÊN VAY

(Ông/Bà) <Customer Full name>
Ngày, tháng, năm sinh: <DD/MM/YYYY>
CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước số: <CMND No.>
Cấp ngày :<.....>
Địa chỉ thường trú:
.....
Địa chỉ tạm trú:
.....

(Ghi đầy đủ họ tên)

*Số kiểm tra nội bộ,
không liên quan đến
Hợp đồng Cho vay*

CL - Hợp đồng cho vay tiêu dùng - Version 17 - 12/2020

ĐIỀU 1. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1.1 Bản Điều Khoản Cơ Bản Của Hợp Đồng Cho Vay Tiêu Dùng (sau đây gọi là Bản Điều Khoản Cơ Bản - BDKCB), Phiếu Đề Nghị Cấp Khoản Vay (PĐNCKV), Hợp Đồng Cho Vay Tiêu Dùng (HĐCV), Lịch Trả Nợ (LTN), Cam Kết Nhận Khoản Vay và Yêu Cầu Giải Ngân (CKNKV&YCGN) sẽ tạo thành Bộ Hợp Đồng Cho Vay (sau đây gọi chung là "Bộ Hợp Đồng") có giá trị pháp lý ràng buộc về nghĩa vụ của Bên Vay đối với SVFC.

1.2 Giải thích từ ngữ:

- Các thuật ngữ viết hoa hay viết thường được sử dụng trong BDKCB này có cùng nghĩa với các thuật ngữ được sử dụng trong PĐNCKV, HĐCV, LTN, CKNKV&YCGN;
- Thông tin của/về Bên Vay là tất cả các thông tin cá nhân (bao gồm nhưng không giới hạn thông tin, hình ảnh mà dựa vào đó có thể nhận biết hoặc định danh hay nhận dạng một con người cụ thể) và các thông tin không phải là thông tin cá nhân;
- Người Đề Nghị: là người được ủy quyền hợp lệ của Bên Vay hoặc là người có quan hệ hôn nhân hoặc huyết thống với Bên Vay (cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) hoặc theo quy định của SVFC tùy từng thời điểm;
- Bên Thụ Hưởng: là tổ chức hoặc cá nhân nhận các khoản thanh toán, chi trả từ Bên Vay trong việc đã/đang/sẽ mua bán hàng hóa/sản phẩm/dịch vụ và các quan hệ hợp pháp khác, phù hợp với mục đích vay nêu tại PĐNCKV. Bên Thụ Hưởng có thể có hoặc không có liên kết/hợp tác với SVFC

1.3 Khoản Vay được SVFC cấp một lần cho Bên Vay sau khi các bên ký kết HĐCV.

1.4 Phương pháp tính lãi – Thời hạn tính lãi và Kỳ tính lãi:

- Tiền lãi được tính trên số dư nợ thực tế nhân (x) số ngày duy trì số dư thực tế nhân (x) lãi suất tính lãi theo năm chia (:) 365, trong đó số dư nợ thực tế là số dư cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn hoặc số dư nợ gốc quá hạn, số dư lãi chậm trả thực tế mà Bên Vay còn phải trả cho SVFC, số ngày duy trì số dư thực tế là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi và lãi suất tính lãi (tính trên dư nợ giảm dần) theo tỷ lệ %/năm, một năm là 365 ngày;
- Thời hạn tính lãi: từ ngày giải ngân đến hết ngày liền kề trước ngày Bên Vay thanh toán hết Khoản Vay và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi;
- Kỳ tính lãi: theo tháng (một tháng là 30 ngày) hoặc theo số ngày thực tế nếu Kỳ tính lãi của tháng đó có nhiều hơn hoặc ít hơn 30 ngày.

1.5 Thứ tự thu nợ gốc, lãi tiền vay: đối với các khoản thanh toán hàng tháng trong hạn, thứ tự thu nợ gốc, lãi tiền vay theo thứ tự ưu tiên như sau: (i) phí (nếu có), (ii) tiền lãi, (iii) nợ gốc.

1.6 Bộ Hợp Đồng được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam; các Bên thỏa thuận rằng mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Bộ Hợp Đồng sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài thương mại HTA (HTA)¹ theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này; tố tụng trọng tài sẽ được tiến hành theo Thủ tục rút gọn qui định tại Điều 33 của Quy tắc tố tụng trọng tài của HTA; trọng tài viên duy nhất giải quyết vụ tranh chấp sẽ do Chủ tịch Trung tâm trọng tài chỉ định theo Điều 16 Quy tắc tố tụng trọng tài của HTA; địa điểm trọng tài là Thành phố Hồ Chí Minh; ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt; tòa án có thẩm quyền đối với hoạt động trọng tài là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Thông báo, tài liệu được HTA gửi tới SVFC và Bên Vay theo

¹ Thông tin Trung tâm trọng tài thương mại HTA: số 10, Lô 26, Khu Phần mềm Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, ĐT: 028 6270 1784, website: <https://hta-arbitration.vn>.

địa chỉ qui định tại HĐCV.

1.7 Bộ Hợp Đồng được lập bằng tiếng Việt. Bên Vay có quyền nhận BDKCB trực tiếp tại chi nhánh của SVFC ngay khi ký kết HĐCV (nếu ký tại chi nhánh); hoặc yêu cầu SVFC gửi BDKCB về địa chỉ như được đề cập tại CKNKV&YCGN (nếu yêu cầu bằng email đến dvkh@shinhanfinance.com.vn). SVFC sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào nếu Bên Vay không nhận, không lưu giữ hoặc làm thất lạc HĐCV/LTN vì bất kỳ lý do gì.

ĐIỀU 2. ĐIỀU KIỆN TIÊN QUYẾT

SVFC sẽ giải ngân Khoản Vay cho Bên Vay chỉ khi tất cả các điều kiện sau được thỏa mãn:

- 2.1 Vào hoặc trước Ngày Giải Ngân, SVFC nhận được: CKNKV&YCGN được Bên Vay ký hợp lệ đính kèm HĐCV và các tài liệu cần thiết khác quy định tại Mục Hồ sơ đính kèm của PĐNCKV; và
- 2.2 Vào Ngày Giải Ngân, không có bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào đang diễn ra hoặc có thể phát sinh và tất cả các cam đoan và bảo đảm theo Điều 6 là đúng và chính xác trên mọi phương diện.

ĐIỀU 3. GIẢI NGÂN

- 3.1 SVFC thực hiện giải ngân Khoản Vay bằng một hoặc kết hợp nhiều cách thức như sau:
 - a) Chuyển khoản vào tài khoản của Bên Vay do Bên Vay chỉ định và được SVFC chấp nhận; và/hoặc
 - b) Chuyển khoản vào một hoặc nhiều tài khoản của một hoặc nhiều Bên Thụ Hưởng do Bên Vay chỉ định và được SVFC chấp nhận, phù hợp với mục đích vay đề cập tại PĐNCKV.
- 3.2 Bên Vay được cho là đã nhận được đầy đủ Khoản Vay vào thời điểm SVFC thực hiện thành công trên hệ thống ngân hàng trực tuyến lệnh chuyển số tiền được giải ngân vào tài khoản nhận tiền vay của Bên Vay và/hoặc tài khoản của Bên Thụ Hưởng như quy định tại CKNKV&YCGN.
- 3.3 Bên Vay cũng công nhận rằng Khoản Vay là khoản nợ và đồng ý thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh trên dư nợ gốc và các khoản phải trả khác theo HĐCV.

ĐIỀU 4. THANH TOÁN KHOẢN VAY – TRẢ NỢ TRƯỚC HẠN / TẮT TOÁN KHOẢN VAY TRƯỚC HẠN

- 4.1 Thanh toán Khoản Vay
 - a) Khoản Thanh Toán Đầu Tiên/Hàng Tháng được Bên Vay có nghĩa vụ thực hiện vào Ngày Thanh Toán Đầu Tiên/Hàng Tháng hoặc ngày làm việc kế tiếp nếu Ngày Thanh Toán Đầu Tiên/Hàng Tháng trùng vào các ngày thứ Bảy, Chủ nhật hoặc ngày nghỉ/ngày Lễ theo quy định của Chính phủ hoặc nếu tháng đó không có ngày tương ứng cho đến hết số Kỳ thanh toán;
 - b) Trường hợp SVFC nhận được một khoản tiền vào tài khoản của SVFC để thanh toán Khoản Vay theo HĐCV mà: (i) số tiền này lớn hơn Khoản Thanh Toán Hàng Tháng và (ii) SVFC không nhận được bất cứ yêu cầu bằng văn bản vào trước ngày nhận được tiền, thì:
 - i. SVFC sẽ khấu trừ số tiền chênh lệch so với Khoản Thanh Toán Hàng Tháng vào các khoản nợ quá hạn (nếu có) và/hoặc các kỳ thanh toán tiếp theo (nếu có) cho đến khi số tiền này được khấu trừ hết; và
 - ii. Bên Vay cam kết thanh toán đầy đủ các khoản phải trả trong trường hợp số tiền chênh lệch không đủ để thanh toán cho các khoản nợ quá hạn (nếu có) và các Khoản Thanh Toán Hàng Tháng tiếp theo; và
 - iii. Bên Vay sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho SVFC tất cả những chi phí và/hoặc thiệt hại phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ bất kỳ khiếu nại của bất kỳ cá nhân/tổ chức nào có liên quan đến việc khấu trừ theo Điều 4.1 (b)(i) (nếu có).

- c) Quá trình thanh toán của Bên Vay sẽ được SVFC báo cáo đến Trung tâm thông tin tín dụng (CIC) để ghi nhận và xếp loại nhóm nợ theo đúng quy định hiện hành. Khoản nợ quá hạn không phân biệt giá trị nếu không được thanh toán đúng hạn sẽ ảnh hưởng đến việc xếp loại nhóm nợ của Bên Vay.

4.2 Trả Nợ Trước Hạn (Tất Toán Khoản Vay Trước Hạn)

- a) Bên Vay chỉ được phép thanh toán trước hạn toàn bộ nợ gốc còn lại của Khoản Vay (Tất Toán Khoản Vay Trước Hạn) khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện như sau:
- Bên Vay và/hoặc Người Đề Nghị có yêu cầu bằng văn bản hợp lệ theo mẫu của SVFC; và
 - Bên Vay và/hoặc Người Đề Nghị gửi văn bản đến SVFC trước ngày Bên Vay và/hoặc Người Đề Nghị thực hiện bất kỳ giao dịch nộp tiền nào.
- b) Phí Tất Toán Khoản Vay Trước Hạn: qui định tại LTN hoặc LTN (điều chỉnh). Các loại phí khác theo qui định của SVFC tại thời điểm phát sinh;
- c) Việc Tất Toán Khoản Vay Trước Hạn chỉ được công nhận là hoàn thành khi và chỉ khi Bên Vay thanh toán đầy đủ cho SVFC: (i) toàn bộ nợ gốc còn lại, nợ gốc đã đến hạn nhưng chưa được thanh toán của Khoản Vay; (ii) tiền lãi tính trên số ngày vay thực tế trong tháng phát sinh việc Tất Toán Khoản Vay Trước Hạn; (iii) các khoản tiền lãi bao gồm tiền lãi trong các kỳ thanh toán trước tháng phát sinh việc Tất Toán Khoản Vay Trước Hạn (nếu chưa được thanh toán), tiền lãi phát sinh trên nợ gốc quá hạn và nợ lãi chậm trả (nếu có) và; (iv) Phí Trả Nợ Trước Thời Hạn Cho Vay như quy định tại LTN. Tổng số tiền Bên Vay phải trả cho SVFC liên quan đến việc Tất Toán Khoản Vay Trước Hạn sẽ được SVFC thông báo cho Bên Vay trước thời điểm Bên Vay đề xuất thanh toán.
- d) Nếu Bên Vay không tuân thủ đúng quy định tại Điều 4.2 (a) và/hoặc SVFC không nhận được đầy đủ số tiền để Tất Toán Khoản Vay Trước Hạn (Số Tiền) theo quy định tại Điều 4.2 (b), thì SVFC có toàn quyền:
- Từ chối yêu cầu Tất Toán Khoản Vay Trước Hạn; và
 - Khấu trừ Số Tiền mà SVFC nhận được vào các khoản nợ quá hạn (nếu có) và/hoặc các kỳ thanh toán tiếp theo (nếu có) cho đến khi toàn bộ Số Tiền này được khấu trừ hết;
 - Bên Vay cam kết thanh toán đầy đủ các khoản phải trả trong trường hợp Số Tiền sau khi đã khấu trừ hết vẫn không đủ để thanh toán cho các khoản nợ quá hạn (nếu có) và các Khoản Thanh Toán Hàng Tháng tiếp theo; và
 - Bên Vay/Người Đề Nghị sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho SVFC tất cả những chi phí và/hoặc thiệt hại phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ bất kỳ khiếu nại của bất kỳ cá nhân/tổ chức nào có liên quan đến việc khấu trừ theo Điều 4.2 (c)(ii) (nếu có).
 - Bên Vay/Người Đề Nghị sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho SVFC tất cả những chi phí và/hoặc thiệt hại phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ bất kỳ khiếu nại của bất kỳ cá nhân/tổ chức nào có liên quan đến việc khấu trừ theo Điều 4.2 (c)(ii) (nếu có).

4.3 Tiền Lãi trong trường hợp Bên Vay không trả hoặc trả không đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay:

- a) Lãi trên nợ gốc theo Lãi Suất quy định tại HĐCV tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả;
- b) Nếu Bên Vay không trả đúng hạn tiền lãi theo điểm a) thì phải trả lãi chậm trả theo lãi suất 10%/năm (có thể thay đổi tại từng thời điểm) trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả;
- c) Bất kể số dư nợ gốc của Khoản Thanh Toán Hàng Tháng nào mà SVFC không nhận được đầy đủ và đúng hạn thì toàn bộ số dư nợ gốc của kỳ thanh toán đó được tự động chuyển thành nợ quá hạn kể từ ngày tiếp theo Ngày thanh toán của kỳ thanh toán đó và Bên Vay phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất bằng 150% lãi suất quy định tại HĐCV.

SVFC gửi Thông báo chuyển nợ quá hạn bằng một trong các hình thức quy định tại Điều 12.

4.4 Bên Vay cam kết thanh toán cho SVFC tất cả các phí cung cấp dịch vụ và thuế (nếu có) liên quan đến hồ sơ cho vay theo Biểu phí do SVFC quy định (có thể điều chỉnh tùy từng thời điểm) được niêm yết công khai tại: (i) trang thông tin điện tử chính thức của SVFC và (ii) tại các Chi nhánh, Điểm giới thiệu dịch vụ của SVFC.

ĐIỀU 5. BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày được SVFC yêu cầu, Bên Vay phải bồi hoàn cho SVFC một khoản bồi thường thiệt hại cho các chi phí hoặc tổn thất mà SVFC phải gánh chịu do hậu quả của việc Bên Vay vi phạm bất cứ nghĩa vụ nào quy định tại HĐCV và Bản Điều Khoản Cơ Bản. Việc xác định thiệt hại theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 6. CÁC CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM

6.1 Bên Vay cam kết

- Không rời khỏi Việt Nam trong hơn 30 (ba mươi) ngày nếu không hoàn trả đầy đủ các khoản tiền phải thanh toán, trừ khi được SVFC chấp thuận trước bằng văn bản;
- Các khoản tiền phải thanh toán cho SVFC sẽ được Bên Vay trả vào tài khoản của SVFC theo hướng dẫn thanh toán hoặc do SVFC thông báo bằng văn bản tùy từng thời điểm;
- Trong vòng sáu (6) tháng kể từ ngày chấm dứt HĐCV, bất kỳ khoản tiền còn dư mà Bên Vay không có yêu cầu hoàn trả bằng văn bản thì với tư cách là chủ sở hữu của số tiền còn dư đó và theo quy định tại Bộ luật Dân sự, Bên Vay chính thức chuyển giao quyền sở hữu số tiền này cho SVFC và SVFC được toàn quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt khoản tiền còn dư đó.

6.2 Bên Vay cam đoan và bảo đảm

- Các Thông tin của/về Bên Vay mà Bên Vay được yêu cầu cung cấp là đầy đủ, đúng và chính xác;
- Thông báo cho SVFC ngay lập tức về bất cứ thay đổi bất lợi đáng kể nào mà có khả năng ảnh hưởng đến khả năng thanh toán Khoản Vay hoặc tình trạng tài chính của Bên Vay;
- Thông báo cho SVFC ngay lập tức về bất cứ vụ kiện nào đang chờ xử lý hoặc có thể xảy ra tại bất cứ cơ quan hành chính/tư pháp mà có khả năng hoặc sẽ ảnh hưởng đến việc hoàn trả Khoản Vay;
- Tất cả các tài liệu, văn bản đính kèm hoặc có liên quan đến Bộ Hợp Đồng được Bên Vay ký trước, trong và/hoặc sau khi ký HĐCV dưới tên vợ hoặc chồng đều được hiểu là cả vợ và chồng đều đã đồng ý và ràng buộc nghĩa vụ của cả hai vợ chồng.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN VAY

7.1 Quyền của Bên Vay

- Được SVFC giải ngân Khoản Vay theo quy định tại HĐCV;
- Được bảo mật thông tin liên quan đến HĐCV theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

7.2 Nghĩa vụ của Bên Vay:

- Sử dụng Khoản Vay theo đúng mục đích; chịu trách nhiệm pháp lý nếu sử dụng Khoản Vay không đúng mục đích đã cam kết; báo cáo và cung cấp tài liệu chứng minh việc sử dụng Khoản Vay theo yêu cầu của SVFC;
- Thông báo ngay cho SVFC bất cứ thay đổi hoặc chấm dứt nào về địa chỉ cư trú, số điện thoại, địa chỉ cơ quan, công việc kinh doanh hoặc nghề nghiệp của mình trong vòng bảy (7) ngày kể từ ngày có những thay đổi hoặc chấm dứt đó;

- c) Thông báo bằng email/văn bản cho SVFC về bất cứ sự kiện quan trọng nào có thể ảnh hưởng đến khả năng hoàn trả Khoản Vay hoặc bất cứ khoản tiền nào đến hạn phải trả cho SVFC trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày sự kiện đó xảy ra;
- d) Chấp hành sự kiểm tra, giám sát của SVFC trong quá trình vay, sử dụng Khoản Vay và trả nợ;
- e) Thanh toán Khoản Vay đúng hạn và phối hợp với SVFC để xử lý nợ;
- f) Trả tất cả các chi phí theo yêu cầu của đơn vị thu hộ khi thanh toán các khoản phải thanh toán theo quy định của HĐCV qua hệ thống của các đơn vị thu hộ;
- g) Không được chuyển nhượng nghĩa vụ theo quy định tại HĐCV và BDKCB cho bên thứ ba mà không được SVFC chấp thuận trước bằng văn bản.

ĐIỀU 8. SỰ KIỆN VI PHẠM VÀ XỬ LÝ SỰ KIỆN VI PHẠM

8.1 Sự Kiện Vi Phạm

- a) Bên Vay không thanh toán hoặc không có khả năng thanh toán hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán bất cứ khoản tiền nào đến hạn phải trả theo quy định tại HĐCV;
- b) Bên Vay vi phạm bất kỳ điều khoản nào của PĐNCKV, HĐCV và BDKCB; hoặc
- c) Bất cứ thông tin hoặc bảo đảm nào do Bên Vay đưa ra liên quan đến PĐNCKV và HĐCV bị phát hiện là không chính xác hoặc cố ý cung cấp để gây nhầm lẫn; hoặc
- d) PĐNCKV, HĐCV, BDKCB và các văn bản có liên quan bị trở nên vô hiệu theo quy định của pháp luật do lỗi của Bên Vay.

8.2 Khi có bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào theo Điều 8, SVFC có quyền

- a) Áp dụng tất cả các biện pháp nhắc nhở, đôn đốc thu hồi nợ theo quy định nội bộ của SVFC; và/hoặc
- b) Chuyển thành nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà Bên Vay không thanh toán đúng hạn và thông báo cho Bên Vay theo một trong các hình thức quy định tại Điều 12; và/hoặc
- c) Chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn bằng cách gửi Thông báo đến Bên Vay theo một trong các hình thức quy định tại Điều 12, theo đó: (i) toàn bộ dư nợ gốc của Khoản Vay kể cả phần chưa đến hạn đều bị chuyển thành nợ quá hạn và (ii) toàn bộ nợ gốc quá hạn đó cùng với tất cả tiền lãi, phí đã phát sinh và các khoản thanh toán khác (nếu có) phải được Bên Vay thanh toán ngay cho SVFC theo thời hạn quy định trong Thông báo.

Trong trường hợp HĐCV bị đơn phương chấm dứt theo Điều 8.2 thì SVFC vẫn có các quyền truy đòi Bên Vay thanh toán Khoản Vay và hoàn thành nghĩa vụ kể cả sau khi chấm dứt cho vay.

ĐIỀU 9. BẤT KHẢ KHÁNG, VÔ HIỆU TỪNG PHẦN, BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC VÀ TỪ BỎ

- 9.1 Khi có những sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của pháp luật mà ngoài tầm kiểm soát và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép của SVFC dẫn đến việc cấp Khoản Vay hoặc đảm bảo hiệu lực của các nghĩa vụ quy định tại HĐCV và BDKCB trở nên vô hiệu theo quy định của pháp luật, SVFC có quyền chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn theo quy định tại Điều 8.2 (b).
- 9.2 Nếu bất kỳ điều khoản nào của HĐCV bị cho là bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không thể thực thi được thì hiệu lực pháp lý của các điều khoản còn lại sẽ không bị ảnh hưởng vì bất cứ lý do gì.
- 9.3 Việc SVFC không thực hiện hoặc trì hoãn việc thực hiện bất cứ quyền và biện pháp khắc phục nào không có nghĩa là SVFC từ bỏ hoặc việc SVFC chỉ thực hiện đơn lẻ hoặc một phần bất cứ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào sẽ không ngăn cản SVFC thực hiện thêm hoặc tiếp tục thực hiện bất cứ quyền và biện pháp khắc phục nào khác, được cộng dồn và không loại trừ các quyền và biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp SVFC có thông báo khác bằng văn bản.

ĐIỀU 10. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA SVFC

10.1 Quyền của SVFC

- a) Thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng Khoản Vay, trả nợ của Bên Vay;
- b) Xử lý Sự Kiện Vi Phạm theo quy định tại Điều 8;
- c) Toàn quyền áp dụng tất cả các biện pháp nhắc nhở, đôn đốc thu hồi nợ sau đây, phù hợp với quy định của pháp luật để yêu cầu Bên Vay thực hiện nghĩa vụ thanh toán Khoản Vay: tối đa 05 (năm) lần/ngày từ bảy (7) giờ đến hai mươi một (21) giờ trong ngày thông qua hình thức gửi tin nhắn tới số điện thoại/tài khoản mạng xã hội, gửi thư bao gồm cả thư điện tử, gọi điện thoại hay gặp trực tiếp Bên Vay tại nơi ở/nơi làm việc.
- d) Đình chỉ và thu hồi trước hạn khi có một trong các trường hợp sau:
 - Phát hiện Bên Vay sử dụng Khoản Vay không đúng mục đích;
 - Bên Vay cung cấp thông tin sai sự thật về việc sử dụng Khoản Vay, tình hình tài chính và thông tin cần thiết liên quan đến Khoản Vay;
 - Tình hình tài chính của Bên Vay đe dọa nghiêm trọng đến khả năng trả nợ cho SVFC;
 - Bên Vay không trả được bất kỳ một khoản nợ đến hạn nào phát sinh từ HĐCV;
 - Bên Vay thay đổi địa chỉ cư trú mà không thông báo cho SVFC hoặc đã định cư ở nước ngoài;
 - Bên Vay vi phạm các điều khoản khác của HĐCV, BDKCB và/hoặc qui định của pháp luật.
- e) Bất kỳ khoản tiền nào mà Bên Vay cần phải thanh toán đều sẽ được SVFC làm tròn lên đến số hàng chục nghìn khi gửi các thông báo nhắc nợ và/hoặc yêu cầu thanh toán Khoản Vay đến Bên Vay;
- f) Chuyển nhượng toàn bộ hoặc bất cứ quyền và nghĩa vụ nào cho bất cứ bên thứ ba nào trong trường hợp bán nợ theo qui định của Ngân hàng Nhà nước và chỉ cần gửi thông báo trước bảy (7) ngày cho Bên Vay;
- g) Chỉ định các cá nhân và/hoặc tổ chức làm đại diện được ủy quyền thay mặt SVFC và vì lợi ích của SVFC thu hồi hoặc nhận lại bất cứ khoản tiền nào mà Bên Vay còn nợ SVFC và/hoặc xử lý tài sản bảo đảm (nếu có). SVFC sẽ gửi thông báo về việc này cho Bên Vay khi cần thiết. SVFC cam kết chịu trách nhiệm về hành động của Đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật;
- h) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

10.2 Nghĩa vụ của SVFC:

- a) Thực hiện đúng thoả thuận trong HĐCV;
- b) Lưu giữ hồ sơ cho vay phù hợp với quy định của pháp luật;
- c) Tuân thủ của quy chế nội bộ về thu hồi nợ và quy định của pháp luật khi áp dụng các biện pháp đôn đốc, nhắc nợ, thu hồi nợ như không nhắc nợ, đòi nợ, gửi thông tin về việc thu hồi nợ của Bên Vay đối với tổ chức, cá nhân không có nghĩa vụ trả nợ cho SVFC, trừ trường hợp có yêu cầu của của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
- d) Bảo mật thông tin của Bên Vay theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 11. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC SỬ DỤNG THÔNG TIN TRONG THẨM ĐỊNH, QUẢN LÝ KHOẢN VAY, TIẾP THỊ, QUẢNG CÁO VÀ NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG

11.1 Bên Vay đồng ý cho phép tìm hiểu, thẩm định, đối chiếu, kiểm tra, báo cáo và yêu cầu quản lý Khoản Vay (bao gồm cả sau khi giải ngân):

- a) SVFC và các công ty thành viên thuộc tập Tập đoàn Shinhan (Shinhan Financial Group), các đơn vị liên kết, các công ty đối tác, các bên cung cấp dịch vụ của SVFC được thu thập Thông tin của/về

Bên Vay từ bất cứ người tham chiếu, người thân, hàng xóm, bạn bè/đồng nghiệp của Bên Vay và từ các cơ quan quản lý lao động/bảo hiểm/thuế;

- b) SVFC được sử dụng Thông tin của/về Bên Vay và khi thấy cần thiết, có quyền cung cấp cho:
- Người được Bên Vay ủy quyền để thanh toán hộ Khoản Vay; và/hoặc
 - Người tham chiếu, người thân, hàng xóm, bạn bè/đồng nghiệp của Bên Vay trong trường hợp Bên Vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại HĐCV; và/hoặc
 - Các đơn vị báo cáo tín dụng, các cơ quan/tổ chức thông tin tín dụng, cơ quan/tổ chức thu hộ/ thu hồi nợ hoặc hỗ trợ pháp lý về thu hồi nợ; và/hoặc
 - Các công ty thành viên thuộc tập Tập đoàn Shinhan (Shinhan Financial Group), các đơn vị liên kết, các công ty đối tác và các bên cung cấp dịch vụ xác thực thông tin, tổng hợp và phân tích dữ liệu đang hoạt động hợp pháp và/hoặc các cơ quan quản lý lao động/bảo hiểm/thuế, phù hợp với quy định nội bộ về bảo mật thông tin của SVFC tùy từng thời điểm; và/hoặc
 - Bất cứ người nhận chuyển nhượng, người được chuyển giao hoặc cho công ty bảo hiểm có liên quan tới Khoản Vay; tổ chức hành nghề luật sư để tư vấn pháp luật, giải quyết tranh chấp hoặc công ty kiểm toán của SVFC.

11.2 Khi Bên Vay cung cấp thông tin liên hệ của bất cứ người tham chiếu nào cho SVFC, Bên Vay cam kết đã nhận được sự đồng ý của người tham chiếu và Bên Vay hoàn toàn chịu trách nhiệm trước người tham chiếu và trước pháp luật. Đồng thời, Bên Vay chịu trách nhiệm bồi thường cho SVFC các thiệt hại thực tế mà SVFC phải gánh chịu nếu Bên Vay vi phạm cam kết này.

11.3 Bên Vay đồng ý về việc SVFC được cung cấp, chuyển giao Thông tin cho các công ty thành viên thuộc Tập đoàn Shinhan (Shinhan Financial Group), các công ty liên kết và công ty trực thuộc của SVFC. Các bên nhận chuyển giao Thông tin này được thu thập, và sử dụng không xác định thời hạn những Thông tin của/về Bên Vay cho mục đích quảng cáo, tiếp thị và nghiên cứu thị trường mà không cần thêm bất kỳ chấp thuận nào khác của Bên Vay. Nếu Bên Vay không đồng ý với nội dung qui định tại khoản này, Bên Vay đã thể hiện tại PĐNCKV.

11.4 SVFC chịu trách nhiệm thu thập, lưu trữ, quản lý và sử dụng Thông tin của /về Bên Vay và các bên liên quan của Bên Vay đã cung cấp phù hợp quy định pháp luật.

11.5 SVFC bảo đảm về sự an toàn, chính xác, đầy đủ và giữ bí mật nội dung của HĐCV và bảo mật Thông tin của/về Bên Vay; không chuyển giao cho bất kỳ bên thứ ba nào trừ trường hợp quy định tại Điều 11.1 đến 11.3 và/hoặc theo yêu cầu của quan nhà nước có thẩm quyền.

ĐIỀU 12. PHƯƠNG THỨC THÔNG TIN

12.1 SVFC có quyền chọn một hoặc nhiều phương thức thông tin cho Bên Vay bao gồm nhưng không giới hạn như gửi thư, tin nhắn, thư điện tử, gọi điện thoại, giao tiếp qua tài khoản mạng xã hội, các phương tiện khác đã được Bên Vay đăng ký trong PĐNCKV và/hoặc HĐCV. Nội dung thông tin từ phía SVFC gửi đến Bên Vay bằng phương thức nói trên sẽ được xem như Bên Vay đã nhận được ngay lập tức sau khi SVFC gửi thông tin đó hoặc sau năm (5) ngày nếu SVFC gửi thông tin qua dịch vụ của Bưu điện.

12.2 Nội dung thông tin được thực hiện bằng một hoặc nhiều hình thức qui định tại Điều 12.1 nói trên sẽ ràng buộc Bên Vay.

12.3 Các Bên thống nhất rằng địa chỉ để các Bên liên hệ và gửi các văn bản giao dịch liên quan đến Hợp Đồng này là địa chỉ của các Bên được quy định tại PĐNCKV/HĐCV, bao gồm cả địa chỉ thông tin điện tử, tài khoản mạng xã hội. Sau khi SVFC gửi văn bản thông báo, yêu cầu hoặc bất kỳ tài liệu nào khác cho Bên Vay theo địa chỉ ghi tại PĐNCKV/HĐCV, thì xem như Bên Vay công nhận rằng Bên Vay đã nhận được văn bản đó, kể cả trong trường hợp Bên Vay không ký nhận.

12.4 Trường hợp Bên Vay có sự thay đổi địa chỉ giao dịch, số điện thoại, địa chỉ thông tin điện tử, tài khoản mạng xã hội đã được Bên Vay cung cấp tại PĐNCKV/HĐCV thì phải thông báo ngay cho SVFC bằng văn bản hoặc bằng phương thức khác theo hướng dẫn của SVFC tùy từng thời điểm trong vòng năm (5) ngày kể từ ngày phát sinh việc thay đổi đó. Nếu Bên vay không thông báo sự thay đổi và SVFC có thể liên lạc được với Bên Vay qua phương thức thông tin mới thì SVFC có thể sử dụng thông tin mới để liên hệ với Bên Vay.

12.5 Bên Vay có thể liên hệ với SVFC bằng một trong các hình thức: gọi điện thoại đến đường dây nóng của SVFC; đăng nhập vào trang thông tin điện tử của SVFC; gửi thư điện tử đến địa chỉ thư điện tử của SVFC; trực tiếp các chi nhánh của SVFC; và tương tác thông qua tài khoản mạng xã hội chính thức của SVFC. Thông tin chi tiết về số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ các chi nhánh, tài khoản mạng xã hội sẽ được SVFC cung cấp cho Bên Vay sau khi ký kết HĐCV.

ĐIỀU 13. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, HIỆU LỰC

13.1 SVFC có quyền sửa đổi bất kỳ điều khoản nào của BDKCB và HĐCV tại từng thời điểm nếu việc sửa đổi đó SVFC cho rằng không bất lợi cho Bên Vay. Những sửa đổi này có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay vào thời điểm sửa đổi đó. SVFC sẽ thông báo cho Bên Vay về những thay đổi đó bằng một hoặc một số hoặc tất cả các phương thức qui định tại Điều 12.1 nêu trên.

13.2 Bản Điều Khoản Cơ Bản có hiệu lực theo ngày có hiệu lực của HĐCV cho đến khi Bên Vay hoàn thành tất cả các nghĩa vụ.

THAM KHẢO